

Số: *34* /2018/QĐ-UBND

Hà Giang, ngày *09* tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định giá thóc thu thuế sử dụng đất nông nghiệp
trên địa bàn tỉnh Hà Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thuế sử dụng đất nông nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam khóa IX thông qua ngày 10/7/1993;

Căn cứ Nghị định số 74/CP ngày 25/10/1993 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế sử dụng đất nông nghiệp;

Căn cứ Thông báo số 279/TB-UBND ngày 05/11/2018 của UBND tỉnh, về kết luận phiên họp tháng 10 năm 2018;

Theo đề nghị của Cục Thuế tại Tờ trình số 268/TTr-CT ngày 16/10/2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định giá thóc thu thuế sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang với mức giá theo các vùng như sau:

1. Các phường thuộc thành phố Hà Giang, các thị trấn thuộc huyện Vị Xuyên, huyện Bắc Quang, mức giá thóc là: 6.500 đồng/kg;
2. Các thị trấn của các huyện còn lại, mức giá thóc là: 6.000 đồng/kg;
3. Các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới thuộc diện đầu tư của chương trình 135, mức giá thóc là: 5.000 đồng/kg;
4. Các xã còn lại, mức giá thóc là: 5.500 đồng/kg.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 11 năm 2018 và thay thế Quyết định số 2640/2012/QĐ-UBND ngày 04/12/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang, về việc quy định giá thóc thu thuế sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài chính, Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục thuế; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Tổng cục thuế;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TTr. Tỉnh ủy; TTr. HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3 (thực hiện);
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh HG;
- Trung tâm Thông tin-Công báo tỉnh;
- Lưu VT-CV: KTN, KTHH (2).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



(Handwritten signature)
Nguyễn Văn Sơn